**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN : NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị KT** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tỉ lệ % tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | ***Thời gian (phút)*** |
| **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **TN** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Truyện | 4  TNKQ | *5* | 4  TNKQ | *10* | 2  TNTL | *15* | 0 |  | 10 |  | *30* | **60** |
| 2 | Viết | Bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | *60* |  | 1 | *60* | **40** |
| Tỷ lệ % | |  | 15+5 |  | 25+15 |  | 15+15 |  | 10 |  | 60 | 40 | *90* | **100** |
| Tổng | |  | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | | 60% | 40% |  |
| **Tỷ lệ chung** | |  | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **\* Nhận biết.**  - Phương thức biểu đạt  - Thể loại  - Ngôi kể  **\* Thông hiểu**.  - Đặc điểm nhân vật  - Hình ảnh  - Từ nội dung câu chuyện hiểu được nghĩa của thành ngữ có liên quan  - Liên kết  **\* Vận dụng.**  **-** Giả định đóng vai nhân vậtđể trải nghiệmcách ứng xử  - Bài học rút ra từ truyện | **4**  TNKQ | **4**  TNKQ | | **2**  TNTL | **0** |
| **2** | **Viết** | Bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | **-Nhận biết:** Nhận biếtđược kiểu bài văn NL và nội dung nghị luận.  **-Thông hiểu:**  **+**Hiểu được bố cục, cách làm bài văn NL.  +Hiểu được nội dung NL.  **-Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống  -**Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và dẫn chứng đa dạng.  Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt,… | **1 TL\*** | **1 TL\*** | **1 TL\*** | | **1 TL\*** |